

Số: 44/TB-TTYT

Tân Ninh, ngày 21 tháng 9 năm 2026

THÔNG BÁO

V/v Mời báo giá gói thầu: “Mua sắm ấn chỉ năm 2026” tại TTYT Khu vực Tân Ninh

Kính gửi: Quý công ty, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Trung tâm Y tế khu vực Tân Ninh có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo xây dựng giá kế hoạch, làm cơ sở để tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: “Mua sắm ấn chỉ năm 2026” tại TTYT Khu vực Tân Ninh với các nội dung như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế khu vực Tân Ninh.

Địa chỉ: số 49, Trần Hưng Đạo, Khu phố 14, P. Tân Ninh, Tỉnh Tây Ninh.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Nguyễn Thị Bích Diệu - Phòng Tổ chức - Hành chính

- Số điện thoại: 0276.3817157

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Đề nghị quý công ty gửi bản báo giá giấy có đóng dấu và và bản báo giá qua email theo hình thức cụ thể như sau:

- Nhận bản giấy: Phòng Tổ chức - Hành chính Trung tâm Y tế khu vực Tân Ninh, địa chỉ: số 49, Trần Hưng Đạo, Khu phố 14, P. Tân Ninh, Tỉnh Tây Ninh.

- Gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia trong thời hạn tối thiểu 03 ngày làm việc kể từ ngày đăng tải yêu cầu báo giá.

Gửi qua email: trungtamyltekhuvuactanninh@tayninh.gov.vn File mềm và file Scan (PDF) báo giá.

4. Thời gian tiếp nhận báo giá: Từ lúc phát hành thư mời báo giá đến trước 16 giờ 30 phút ngày 24/9/2026. (Các báo giá nhận sau thời gian này không được xem xét).

5. Thời gian có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày kể từ ngày 24/9/2026.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục đề nghị báo giá: gói thầu “Mua sắm ấn chỉ năm 2026” chi tiết tại phụ lục 01 đính kèm.

2. Địa điểm cung cấp dịch vụ: Trung tâm Y tế khu vực Tân Ninh.

3. Hồ sơ báo giá:



- Bảng báo giá. Giá trên báo giá đã bao gồm các loại thuế và các chi phí khác.
- Giấy đăng ký kinh doanh/ giấy phép hoạt động, xác nhận mã ngành nghề đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật.

Ghi chú:

Bảng báo giá cần ký tên đóng dấu xác nhận của Quý Công ty, để vào bao thư dán kín. Ngoài bao thư ghi rõ tên Quý Công ty, người liên hệ và ghi thêm “Bảng báo giá gói thầu: **“Mua sắm ấn chỉ năm 2026”** tại TTYT Khu vực Tân Ninh

Đề nghị các đơn vị cung cấp báo giá theo biểu mẫu chi tiết tại Phụ lục 02 đính kèm thông báo này.

Trường hợp không đúng theo quy định nêu trên thì báo giá không có hiệu lực

Trân trọng thông báo./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đăng tải công mua sắm công;
- Đăng tải Web đơn vị;
- Lưu: VT, BMT.

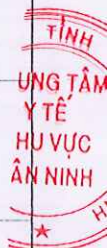


Nguyễn Thế Ngọc



PHỤ LỤC 01: DANH MỤC MỜI BÁO GIÁ

STT	Tên loại ấn phẩm	DVT	Số lượng	Yêu cầu kỹ thuật	Ghi chú
1	Bao phim CT	Cái	300	Bao nhựa, 25 x 35 cm, in 1 mặt, 1 màu.	
2	Bao phim X-quang	Cái	7,500	Bao nhựa, 40 x 50 cm, in 1 mặt, 1 màu.	
3	Bao thư (lớn) 25cm x 35cm	Cái	1,000	Giấy 100 gsm; in 1 màu, 1 mặt; bẻ dán, có nắp, không keo; 25 x 35 cm.	
4	Bao thư (nhỏ) 14cm x 20cm	Cái	1,000	Giấy 100 gsm; in 1 màu, 1 mặt; bẻ dán, có nắp, không keo; 14 x 20 cm.	
5	Bao thư (trung) 18cm x 24cm	Cái	1,000	Giấy 100 gsm; in 1 màu, 1 mặt; bẻ dán, có nắp, không keo; 18 x 24 cm.	
6	Bìa bệnh án (vàng)	Tờ	5,000	Bìa giấy màu vàng 120-160 gsm; 22 x 35,5 cm; in 1 mặt, 1 màu.	
7	Bìa bệnh án ngoại trú	Tờ	1,000	Bìa giấy màu trắng 120-160 gsm; 22 x 35,5 cm; in 1 mặt, 1 màu.	
8	Sổ chẩn đoán hình ảnh: X-quang	Cuốn	8	Bìa 150-180 gsm, in 1 mặt, 1 màu; ruột 70-80 gsm, in 2 mặt, 1 màu; 29 x 20 cm; 100 tờ ruột/cuốn; đóng gáy/dán keo hoặc tương đương.	
9	Sổ CT-Scanner	Cuốn	3	Bìa màu xanh 150-180 gsm, in 1 mặt, 1 màu; ruột 70-80 gsm, in 2 mặt, 1 màu; 29 x 20 cm; 100 tờ ruột/cuốn; đóng gáy/dán keo hoặc tương đương.	
10	Sổ quản lý và lưu trữ bệnh án YHCT-PHCN	Cuốn	5	Bìa 160-180 gsm, in 1 mặt, 1 màu; ruột 70-80 gsm, in 2 mặt, 1 màu; 41 x 29 cm; 50 tờ ruột/cuốn; đóng gáy/dán keo hoặc tương đương.	
11	Sổ sinh hóa máu	Cuốn	15	Bìa 160-180 gsm, in 1 mặt, 1 màu; ruột 70-80 gsm, in 2 mặt, 1 màu; 41 x 29 cm; 100 tờ ruột/cuốn; đóng gáy/dán keo hoặc tương đương.	
12	Sổ huyết học	Cuốn	10	Bìa màu vàng 160-180 gsm, in 1 mặt, 1 màu; ruột 70-80 gsm, in 2 mặt, 1 màu; 41 x 29 cm; 100 tờ ruột/cuốn; đóng gáy/dán keo hoặc tương đương.	
13	Sổ nội soi	Cuốn	5	Bìa 150-180 gsm, in 1 mặt, 1 màu; ruột 70-80 gsm, in 2 mặt, 1 màu; 29 x 21,5 cm; 50 tờ ruột/cuốn; đóng gáy/dán keo hoặc tương đương.	
14	Sổ chụp X-quang	Cuốn	4	Bìa 150-180 gsm, in 1 mặt, 1 màu; ruột 70-80 gsm, in 2 mặt, 1 màu; 29 x 20 cm; 100 tờ ruột/cuốn; đóng gáy/dán keo hoặc tương đương.	
15	Sổ chụp CT-Scanner	Cuốn	2	Bìa 150-180 gsm, in 1 mặt, 1 màu; ruột 70-80 gsm, in 2 mặt, 1 màu; 29 x 20 cm; 100 tờ ruột/cuốn; đóng gáy/dán keo hoặc tương đương.	
16	Giấy giới thiệu	Cuốn	5	Bìa 120-160 gsm, in 1 mặt, 1 màu; ruột 70-80 gsm, in 1 mặt, 1 màu; 27,5 x 15,5 cm; 100 tờ ruột/cuốn; đóng cuốn.	



17	Lệnh điều xe	Cuốn	5	Bìa 120-160 gsm, in 1 mặt, 1 màu; ruột 70-80 gsm, in 02 mặt, 1 màu; 29 x 20 cm; 100 tờ ruột/cuốn; đóng cuốn.	
18	Bệnh án bệnh Phong	Bộ	4	Bìa màu vàng 120-150 gsm, in 1 mặt, 1 màu; ruột 70-80 gsm, in 2 mặt, 1 màu; 29 x 20 cm; 21 trang nội dung/bộ; đóng thành bộ.	
19	Sổ quản lý bệnh nhân Phong	Cuốn	2	Bìa 150-180 gsm, in 1 mặt, 1 màu; ruột 70-80 gsm, in 2 mặt, 1 màu; 29 x 20 cm; 50 tờ ruột/cuốn; đóng gáy/dán keo hoặc tương đương.	
20	Sổ theo dõi tàn tật	Cuốn	11	Bìa 150-180 gsm, in 1 mặt, 1 màu; ruột 70-80 gsm, in 2 mặt, 1 màu; 30 x 21,5 cm; 50 tờ ruột/cuốn; đóng gáy/dán keo hoặc tương đương.	
21	Sổ đăng ký điều trị bệnh lao	Cuốn	3	Bìa 160-180 gsm, in 1 mặt, 1 màu; ruột 70-80 gsm, in 2 mặt, 1 màu; 46 x 32 cm; 100 tờ ruột/cuốn; đóng gáy/dán keo hoặc tương đương.	
22	Sổ đăng ký người bệnh lao kháng thuốc	Cuốn	1	Bìa 160-180 gsm, in 1 mặt, 1 màu; ruột 70-80 gsm, in 2 mặt, 1 màu; 50 x 35 cm; 50 tờ ruột/cuốn; đóng gáy/dán keo hoặc tương đương.	
23	Thẻ bệnh nhân (Chương trình chống lao)	Tờ	500	Giấy 120-160 gsm; 10,5 x 14,5 cm; in 1 mặt, 1 màu.	
24	Phiếu điều trị có kiểm soát	Tờ	500	Giấy trắng 70-80 gsm; 30 x 21,5 cm; in 1 mặt, 1 màu.	
25	Sổ quản lý vắc xin, bơm kim tiêm, hộp an toàn (tuyến tỉnh, huyện)	Cuốn	20	Bìa 120-160 gsm, in 1 mặt, 1 màu; ruột 70-80 gsm, in 2 mặt, 1 màu; 30 x 21,5 cm; 100 tờ ruột/cuốn; đóng cuốn.	
26	Sổ khám bệnh (A1/CSYT)	Cuốn	2	Bìa 150-180 gsm, in 1 mặt, 1 màu vàng; ruột 70-80 gsm, in 02 mặt, 01 màu; 29 x 43 cm; 100 tờ ruột/cuốn; đóng kim; nội dung theo mẫu Sổ khám bệnh A1/CSYT ban hành kèm theo Thông tư số 23/2025/TT-BYT ngày 28/6/2025.	
27	Sổ khám bệnh ngoại trú	Cuốn	10,000	Kích thước 15 x 21 cm; bìa 150-180 gsm, in 1 mặt, 1 màu xanh dương; ruột: 28 trang (không kể bìa), giấy 70-80 gsm, in 02 mặt, 01 màu; đóng cuốn gấp giữa, đóng kim giữa.	

TÊN CÔNG TY:....
Địa chỉ, Số điện thoại

Phụ lục II



BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Trung tâm Y tế khu vực Tân Ninh

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Trung tâm Y tế khu vực Tân Ninh, chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các mặt hàng như sau:

STT	Tên hàng hóa mời chào giá	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (có VAT)	Thành tiền	Qui cách
1						
2						
3						
4						
...						

Bảng chữ:

1. Bảng báo giá có hiệu lực 90 ngày, kể từ ngày báo giá.

2. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Hạch toán tài chính độc lập.

- Có đủ năng lực, kinh nghiệm cung cấp hàng hóa theo yêu cầu của đơn vị yêu cầu báo giá.

Giá trị nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh phá giá.

- Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quy định của pháp luật đấu thầu;

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp
(Ký tên, đóng dấu)



